

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	DẪN LUẬN NGÔN NGỮ		
Mã học phần:	71EBAS10032	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	232 71EBAS10032 01, 02, 03, 04		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Hiểu, nắm được kiến thức cơ bản của ngôn ngữ học (nguồn gốc, chức năng, phân loại ngôn ngữ, các đặc trưng cơ bản của ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, chữ viết các ngôn ngữ)	Thi tự luận	50	1 2 3	3.0 4.0 3.0	PI 1.3 (R)

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (3 điểm) Trình bày cơ sở vật lý của ngữ âm và cho ví dụ minh họa.

Câu hỏi 2: (4 điểm) Ẩn dụ là gì? Hãy nêu các hình thức ẩn dụ và cho ví dụ minh họa từng hình thức.

Câu hỏi 3: (3 điểm) Có bao nhiêu phương thức cấu tạo từ? Nêu cách thức cấu tạo từ của từng phương thức và cho ví dụ minh họa.

.....

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		3.0	

Trình bày cơ sở vật lý của ngữ âm và cho ví dụ minh họa.	<p>Định nghĩa cơ sở vật lý của ngữ âm: là kết quả của sự chấn động các phân tử không khí do một vật thể nhất định nào đó tạo ra các dao động sóng âm</p> <p>Cao độ của ngữ âm: độ cao của âm thanh ngôn ngữ (Ví dụ)</p> <p>Cường độ của ngữ âm: độ mạnh yếu của âm thanh ngôn ngữ (Ví dụ)</p> <p>Trường độ của ngữ âm: độ dài ngắn của âm thanh ngôn ngữ (Ví dụ)</p> <p>Âm sắc của ngữ âm là sắc thái âm thanh ngôn ngữ (Ví dụ)</p>	1.0 0.5 0.5 0.5 0.5	
Câu 2		4.0	
Ẩn dụ là gì?	Ẩn dụ là sự chuyển đổi tên gọi dựa vào sự giống nhau giữa các sự vật hiện tượng được so sánh với nhau	0.5	
Hãy nêu các hình thức ẩn dụ và cho ví dụ minh họa từng hình thức.	<p>Các hình thức ẩn dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Giống nhau về hình thức (Ví dụ)</i> - <i>Giống nhau về màu sắc (Ví dụ)</i> - <i>Giống nhau về chức năng (Ví dụ)</i> - <i>Giống nhau về 1 tính chất nào đó (Ví dụ)</i> - <i>Giống nhau về đặc điểm, vẻ ngoài nào đó (Ví dụ)</i> - <i>Ẩn dụ từ cụ thể đến trừu tượng (Ví dụ)</i> - <i>Chuyển tên các con vật thành tên người (Ví dụ)</i> - <i>Chuyển tính chất của con vật sang sự vật, hiện tượng khác (VD)</i> 	0.43 0.43 0.43 0.43 0.43 0.43 0.43 0.43	
Câu 3		3.0	

Có bao nhiêu phương thức cấu tạo từ	Có 4 phương thức cấu tạo từ: phương thức phụ tố, phương thức ghép, phương thức lấy và phương thức chuyển	1.0	
Nêu cách thức cấu tạo từ của từng phương thức và cho ví dụ minh họa	<p>Phương thức phụ tố: dùng phụ tố ghép vào căn tố (VD)</p> <p>Phương thức ghép: dùng 2 hay hơn 2 căn tố ghép với nhau để tạo từ mới (VD)</p> <p>Phương thức lấy: dùng cách lấy âm hoặc vần của căn tố. Có hai loại lấy: lấy bộ phận và lấy toàn bộ (VD)</p> <p>Phương thức chuyển: tạo ra từ mới so với từ gốc không khác về mặt âm thanh nhưng khác về mặt ý nghĩa ngữ pháp (VD)</p>	0.5 0.5 0.5 0.5	
	Tổng cộng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 2 năm 2024

Trưởng bộ môn

Giảng viên ra đề

TS. Nguyễn Hòa Mai Phương

Nguyễn Thu Hà